|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ ………………………………**CHI BỘ ………………………**\* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *…….., ngày … tháng … năm ……* |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ
Chất lượng sinh hoạt Chi bộ tháng …… năm ......**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** | **Thang điểm** | **Chi ủy, Bí thư chi bộ chấm** | **Cấp ủy viên cấp trên chấm** |
| **1** | **Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ** | **15** |  |  |
| *1.1* | Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt. | ***5*** |   |   |
|  | *Chuẩn bị tốt nội dung sinh hoạt (bằng văn bản)* | *5* |   |   |
|  | *Có chuẩn bị nội dung nhưng chất lượng chưa cao (chưa chuẩn bị bằng văn bản)* | *2* |   |   |
|  | *Không chuẩn bị nội dung*  | *0* |   |   |
| *1.2* | Họp chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) trước khi sinh hoạt chi bộ. | ***3*** |   |   |
|  |  *Có tiến hành họp được thể hiện bằng văn bản (hoặc biên bản cuộc họp) để thống nhất nội dung sinh hoạt, xác định nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận, biểu quyết tại chi bộ, phân công nhiệm vụ cho từng cấp uỷ viên.* | *3* |   |   |
|  | *Có tổ chức họp có ghi biên bản nhưng chưa thể hiện đầy đủ các nội dung.* | *2* |   |   |
|  | *Không tổ chức họp*  | *0* |   |   |
| *1.3* | Nội dung sinh hoạt được chuẩn bị đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị. | ***7*** |   |   |
|  | *Nội dung sinh hoạt được chuẩn bị đúng, đầy đủ theo quy định tại tiểu khoản 2.1, khoản 2 mục II Hướng dẫn số 12 HD/BTCTW gồm 08 nội dung chính: về công tác chính trị tư tưởng: 03 nội dung; về thực hiện nhiệm vụ chính trị: 05 nội dung và các nội dung do cấp trên hướng dẫn ( nếu có)* | 7 |   |   |
|  | *Nội dung sinh hoạt được chuẩn bị nhưng chưa đầy đủ hoặc đúng theo quy định tại tiểu khoản 2.1, khoản 2 mục II Hướng dẫn số 12 HD/BTCTW (thiếu hoặc không đúng mỗi nội dung trừ 1 điểm)* |   |   |   |
|  | *Không chuẩn bị nội dung sinh hoạt* | 0 |   |   |
| **2** | **Chấp hành giờ giấc sinh hoạt chi bộ** | **5** |   |   |
|  | Chấp hành nghiêm túc giờ giấc, không có đảng viên dự họp muộn hoặc bỏ về sớm | 5 |   |   |
|  | Có đảng viên dự sinh hoạt muộn dưới 15 phút | 3 |   |   |
|  | Có đảng viên dự sinh hoạt muộn trên 15 phút | 2 |   |   |
|  | Có đảng viên dự sinh hoạt muộn trên 30 phút | 0 |   |   |
| **3** | **Tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt chi bộ** | **5** |   |   |
|  | Số đảng viên dự sinh hoạt căn cứ vào từng loại hình tổ chức đảng; số đảng viên vắng mặt (trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đặc biệt). |  |   |   |
|  | *- Chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang từ 90% trở lên* | *5* |   |   |
| *- Chi bộ doanh nghiệp;Chi bộ thôn, tổ dân phố 85% trở lên*  |   |   |
| *- Đảng viên vắng mặt không có lý do (trừ 1 điểm)* |   |   |
|  | *- Chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang từ 85% đến dưới 90%* | *3* |   |   |
| *- Chi bộ doanh nghiệp; Chi bộ thôn, tổ dân phố từ 75% đến dưới 85%*  |   |   |
| *- Đảng viên vắng mặt không có lý do (trừ 1 điểm)* |   |   |
|  | *- Chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, lực lượng vũ trang từ 80%**đến dưới 85%* | *2* |   |   |
| *- Chi bộ doanh nghiệp; Chi bộ thôn, tổ dân phố từ 70% đến dưới 75%*  |   |   |
| *- Đảng viên vắng mặt không có lý do (trừ 1 điểm)* |   |   |
| **4** | **Tổ chức sinh hoạt chi bộ** | **45** |   |   |
| *4.1* | ***Thời điểm tổ chức sinh hoạt theo quy định của cấp ủy có thẩm quyền.*** | ***5*** |   |   |
|  | *- Sinh hoạt chi bộ đúng thời gian quy định: Chi bộ cơ quan hành chính, lực lượng vũ trang: Từ ngày 01 đến ngày 03 hằng tháng; Chi bộ đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp; chi bộ thôn, tổ dân phố: Từ ngày 01 đến ngày 05 hằng tháng* | *5* |   |   |
|  | *- Sinh hoạt chi bộ chưa đúng thời gian theo quy định có báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp, nhưng lý do không chính đáng* | 3 |   |   |
|  | *- Sinh hoạt chi bộ chưa đúng thời gian theo quy định nhưng không báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp xin chuyển thời gian* | *1* |   |   |
| *4.2* | Thực hiện đầy đủ nội dung, trình tự buổi sinh hoạt chi bộ theo quy định; phương pháp điều hành của người chủ trì linh hoạt, hiệu quả. | **10** |   |   |
|  | *- Thực hiện đầy đủ 08 nội dung theo đúng Hướng dẫn Số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và các nội dung do cấp trên hướng dẫn(nếu có) và đúng trình tự các bước theo hướng dẫn; phương pháp điều hành của người chủ trì linh hoạt, hiệu quả.* | *10* |   |   |
|  | *- Chưa thực hiện đúng hoặc đầy đủ 08 nội dung theo đúng Hướng dẫn Số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và các nội dung do cấp trên hướng dẫn (nếu có) và chưa đúng trình tự các bước theo hướng dẫn (thiếu một nội dung trừ 01 điểm)* |  |   |   |
| *4.3* | Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có). | **5** |   |   |
|  | *- Có biểu dương, nhắc nhở, phê bình đầy đủ* | *5* |   |   |
|  | *- Không biểu dương nhưng có nhắc nhở, phê bình hoặc biểu dương nhưng không có nhắc nhở, phê bình* | *3* |   |   |
|  | - *Không có biểu dương, phê bình nhắc nhở* | *0* |   |   |
| *4.4* | ***Số lượng đảng viên tham gia phát biểu ý kiến.*** | **15** |   |   |
|  | *- Chi bộ có dưới 6 đảng viên có 100% đảng viên tham gia ý kiến thảo luận (15 điểm), thiếu 1 đảng viên tham gia ý kiến trừ 2 điểm.* |  |   |   |
|  | - *Chi bộ có từ 7 đến 11 đảng viên có tối thiểu 80% đảng viên tham gia ý kiến thảo luận (15 điểm), thiếu 1 đảng viên tham gia ý kiến trừ 1,5 điểm.* |  |   |   |
|  | - *Chi bộ có từ 12 đến dưới 30 đảng viên có tối thiểu 70% đảng viên tham gia ý kiến (15 điểm), thiếu 1 đảng viên tham gia ý kiến trừ 1,5 điểm.* |  |   |   |
|  | - *Chi bộ có từ 30 đảng viên trở lên có tối thiểu 60% đảng viên tham gia ý kiến thảo luận (15 điểm), thiếu 1 đảng viên tham gia ý kiến trừ 1,5 điểm.* |  |   |   |
| *4.5* | Thời gian sinh hoạt chi bộ: Phải bảo đảm từ 90 phút trở lên. Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 120 phút. Đối với chi bộ có ít đảng viên (dưới 6 đảng viên) thì cấp ủy có thẩm quyền quy định cụ thể thời gian sinh hoạt nhưng cũng không được dưới 60 phút | ***5*** |   |   |
| *4.5.1* | ***Sinh hoạt thường kỳ (đối với chi bộ trên 6 đảng viên): tối thiểu 90 phút*** | ***5*** |   |   |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ đảm bảo 90 phút trở lên* | *5* |   |   |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ từ 70 phút đến dưới 90 phút* | *2* |   |   |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ dưới 70 phút* | *1* |   |   |
| *4.5.2* | ***Thời gian sinh hoạt thường kỳ kết hợp với sinh hoạt chuyên đề (đối với chi bộ trên 6 đảng viên): tối thiếu 120 phút*** | ***5*** |   |   |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ đảm bảo 120 phút trở lên* | *5* |   |   |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ từ 90 phút đến dưới 120 phút* | *2* |   |   |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ dưới 90 phút* | *1* |   |   |
| *4.5.3* | ***Sinh hoạt thường kỳ (đối với chi bộ dưới 6 đảng viên): tối thiểu 60 phút*** | ***5*** |  |  |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ đảm bảo 60 phút trở lên* | *5* |  |  |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ từ 40 phút đến dưới 60 phút* | *2* |  |  |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ dưới 40 phút* | *1* |  |  |
| *4.5.4* | ***Thời gian sinh hoạt thường kỳ kết hợp với sinh hoạt chuyên đề ( đối với chi bộ dưới 6 đảng viên): tối thiếu 90 phút*** | ***5*** |  |  |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ đảm bảo 90 phút trở lên* | *5* |  |  |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ từ 70 phút đến dưới 90 phút* | *2* |  |  |
|  | *Thời gian sinh hoạt chi bộ dưới 70 phút* | *1* |  |  |
| *4.6* | Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt và được lưu giữ, bảo quản lâu dài để làm tài liệu tham khảo, giáo dục truyền thống cho đảng viên. | **5** |  |  |
|  | *- Ghi chép đầy đủ, chi tiết, chính xác, rõ ràng thời gian tổ chức sinh hoạt, các nội dung, diễn biến cuộc sinh hoạt các ý kiến đề nghị tập trung thảo luận, ý kiến phát biểu và kết luận của chủ trì, các vấn đề phát sinh trong cuộc họp, có chữ ký xác nhận của chủ trì vào biên bản cuộc sinh hoạt.* | *5* |  |  |
|  | *- Ghi chép chưa đầy đủ, rõ ràng, chi tiết các ý kiến đề nghị tập trung thảo luận và ý kiến tham gia phát biểu tại cuộc họp.* | *3* |  |  |
|  | *- Ghi chép chưa đầy đủ, chính xác ý kiến kết luận của chủ trì và các vấn đề phát sinh trong cuộc họp, biên bản không có chữ ký xác nhận của chủ trì.* | *2* |  |  |
|  | *- Ghi chép sơ sài, chưa đầy đủ nội dung, chưa đúng trình tự, hướng dẫn; không ghi kết luận của chủ trì; không có ký xác nhận của chủ trì.* | *0* |  |  |
| **5** | **Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng**  | **15** |  |  |
| *5.1* | Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ. | ***5*** |  |  |
|  | *Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tổ chức, sinh hoạt đảng đúng quy định.* | *5* |  |  |
|  | *Trong sinh hoạt chi bộ có thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nhưng chưa cao* | *3* |  |  |
|  | *Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ chưa đảm bảo, chưa đúng quy định.* | *0* |  |  |
| *5.2* | Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình. | ***5*** |  |  |
|  | *- Chi uỷ, đảng viên thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình, nghiêm túc, cầu thị trong tiếp thu ý kiến góp ý.* | *5* |  |  |
|  | *- Vẫn còn có đảng viên thiếu nghiêm túc, cầu thị trong góp ý và tiếp thu ý kiến góp ý.* | *3* |  |  |
|  | *- Chi ủy chưa nghiêm túc, cầu thị còn né tránh, ngại va chạm* | *0* |  |  |
| *5,3* |  Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh. | **5** |  |  |
|  | *- Sinh hoạt chi bộ đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.* | *5* |  |  |
|  | *- Sinh hoạt chi bộ chưa đảm bảo, còn thiếu 01 trong 03 tính chất( Tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu)* | *3* |  |  |
|  | *- Sinh hoạt chi bộ chưa đảm bảo, còn thiếu 02 trong 03 tính chất( Tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu)* | *2* |  |  |
|  | - *Chưa bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu* | *0* |  |  |
| **6** | **Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ** | **10** |  |  |
|  | *- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ có chất lượng, có đổi mới sáng tạo, đạt thành tích nổi bật và mang lại hiệu quả cao.* | *10* |  |  |
|  | *- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ mang lại hiệu quả, nhưng chưa có thành tích nổi bật.* | *7* |  |  |
|  | *- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ chưa hiệu quả, chưa đảm bảo tiến độ và các tiêu chí đề ra.* | *5* |  |  |
|  | *- Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ được lãnh đạo, tổ chức thực hiện chậm so kế hoạch, đạt kết quả chưa cao.* | *2* |  |  |
|  | *- Kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ không được tổ chức thực hiện.* | *0* |  |  |
| **7** | **Kết thúc sinh hoạt chi bộ** | ***5*** |  |  |
|  | *Chủ trì tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt, kết luận những vấn đề lớn, quan trọng, mà chi bộ đã thảo luận, giải quyết những kiến nghị đề xuất, phân công nhiệm vụ cho đảng viên, đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt, thư ký thông qua biên bản sinh hoạt chi bộ, chủ trì điều hành biểu quyết thông qua nghị quyết ( nếu có)* | *5* |  |  |
|  | *Chủ trì tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt, kết luận những vấn đề lớn, quan trọng, mà chi bộ đã thảo luận, giải quyết những kiến nghị đề xuất, phân công nhiệm vụ cho đảng viên, đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt, thư ký không thông qua biên bản sinh hoạt chi bộ, chủ trì không điều hành biểu quyết thông qua nghị quyết (nếu có)* | *3* |  |  |
|  | *Chủ trì tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt, kết luận những vấn đề lớn, quan trọng, mà chi bộ đã thảo luận, giải quyết những kiến nghị đề xuất, nhưng không phân công nhiệm vụ cho đảng viên, không đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt, thư ký không thông qua biên bản sinh hoạt chi bộ, chủ trì không điều hành biểu quyết thông qua nghị quyết (nếu có)* | *2* |  |  |
|  | *Chủ trì không tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt và kết luận những vấn đề lớn, quan trọng, mà chi bộ đã thảo luận, không giải quyết những kiến nghị đề xuất, không phân công nhiệm vụ cho đảng viên, không đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt, thư ký không thông qua biên bản sinh hoạt chi bộ, chủ trì không điều hành biểu quyết thông qua nghị quyết (nếu có)* | *0* |  |  |
|   | **TỔNG ĐIỂM** | **100** |   |   |
|   | **Điểm bình quân** |   |   |   |

**Kết quả chấm điểm chất lượng sinh hoạt chi bộ:.........điểm; xếp loại..........(Tốt, khá, trung bình, kém).**

|  |  |
| --- | --- |
| **T/M BAN CHI ỦY****BÍ THƯ**   | **CẤP ỦY CẤP TRÊN PHỤ TRÁCH**    |